Phẩm 7: **PHẨM GIẢ TÂM CỦA PHẦN ĐẦU MỐI**

Tâm tánh thanh tịnh, bị khách trần làm nhiễm ô, vì phàm phu chưa nghe, nên không thể thấy biết như thật, cũng không có tu tâm, vì bậc Thánh nghe, nên thấy biết như thật, cũng có tu tâm, tánh tâm thanh tịnh, xa lìa cấu uế khách trần, phàm phu vì chưa nghe, nên không thể thấy, biết như thật, cũng không có tu tâm. Bậc Thánh vì nghe, nên có thể thấy biết như thật, cũng có tu tâm.

Nay sẽ gom góp chánh môn giả tâm:

Tâm Thánh, tâm chẳng phải Thánh, cho đến giới sáu thức, tâm của bảy thức giới.

Hỏi: Thế nào là tâm Thánh?

Đáp: Nếu tâm vô lậu, gọi là tâm Thánh.

Hỏi: Thế nào là chẳng phải tâm Thánh?

Đáp: Nếu tâm hữu lậu, gọi là chẳng phải tâm Thánh.

Tâm hữu lậu là gì?

Đáp: Nếu tâm có nhiễm, gọi là tâm hữu lậu.

Hỏi: Thế nào là tâm vô lậu?

Đáp: Nếu tâm không có nhiễm, gọi là tâm vô lậu.

Tâm có nhiễm là gì?

Đáp: Nếu tâm có mong cầu, gọi là tâm có nhiễm.

Hỏi: Thế nào là tâm không có nhiễm?

Đáp: Nếu tâm không có mong cầu, gọi là tâm không có nhiễm.

Hỏi: Thế nào là tâm có mong cầu?

Đáp: Nếu tâm sẽ nhận lấy, gọi là tâm có mong cầu.

Tâm không có mong cầu là gì?

Đáp: Nếu tâm không phải sẽ nhận lấy, gọi là tâm không có mong cầu.

Hỏi: Thế nào là tâm sẽ nhận lấy?

Đáp: Nếu tâm có nhận lấy, gọi là tâm sẽ nhận lấy.

Tâm không phải sẽ nhận lấy là gì?

Đáp: Nếu tâm không có nhận lấy, gọi là tâm không phải sẽ nhận lấy.

Hỏi: Thế nào là tâm có nhận lấy?

Đáp: Nếu tâm có vượt hơn, gọi là tâm có nhận lấy.

Hỏi: Thế nào là tâm không có nhận lấy?

Đáp: Nếu tâm không có hơn, gọi là tâm không có nhận lấy.

Tâm có hơn là sao?

Đáp: Nếu tâm có nhận lấy thì gọi là tâm có hơn.

Tâm không có hơn là sao?

Đáp: Nếu tâm không có nhận lấy, gọi là tâm không có hơn.

Lại nữa, nếu đối với tâm này, còn có tâm khác vượt qua, tốt đẹp hơn, gọi là tâm có tinh đẹp vượt hơn.

Nếu đối với tâm tốt này, không có tâm tốt đẹp hơn, gọi là tâm không có hơn.

Lại nữa, nếu tâm mà Như Lai đã sinh, thấy biết không có ngăn ngại đối với tất cả pháp, cho đến tự tại thành tựu. Trừ tâm này ra, nếu tâm khác, gọi là tâm có hơn. Nếu không có tâm nào khác, gọi là tâm không có hơn.

Hỏi: Thế nào là tâm thọ?

Đáp: Nếu tâm nội, gọi là tâm thọ.

Chẳng phải tâm thọ là sao?

Đáp: Nếu tâm ngoại, gọi là tâm không phải tâm thọ.

Hỏi: Thế nào là tâm nội?

Đáp: Nếu tâm thọ, gọi là tâm nội.

Hỏi: Thế nào là tâm ngoại?

Đáp: Nếu tâm chẳng phải thọ, gọi là tâm ngoại.

Hỏi: Thế nào là tâm có báo?

Đáp: Nếu pháp báo của tâm, gọi là tâm có báo.

Tâm không có báo là sao?

Đáp: Nếu tâm chẳng phải báo, chẳng phải pháp báo, gọi là tâm không có báo.

Hỏi: Thế nào là tâm chung của phàm phu?

Đáp: Nếu tâm phàm phu sinh đắc, phàm phu cũng sinh đắc, gọi là tâm chung của phàm phu.

Tâm không chung của phàm phu là thế nào?

Đáp: Nếu tâm không phải sinh đắc của phàm phu, phàm phu không thể sinh đắc, gọi là tâm không chung của phàm phu.

Tâm chung không phải phàm phu là sao?

Đáp: Nếu tâm sinh đắc của phàm phu, không phải phàm phu cũng sinh đắc, gọi là tâm chung không phải phàm phu.

Hỏi: Thế nào là tâm không chung không phải phàm phu?

Đáp: Nếu tâm là sinh đắc của phàm phu, không phải phàm phu không sinh, không đắc, gọi là tâm không chung của không phải phàm phu.

Hỏi: Thế nào là tâm chung của Thanh văn?

Đáp: Nếu tâm là sinh đắc Thanh văn, Thanh văn cũng sinh đắc, gọi là tâm chung của Thanh văn.

Hỏi: Thế nào là tâm không chung của Thanh văn?

Đáp: Nếu tâm không phải là sinh đắc của Thanh văn, Thanh văn không sinh, không đắc, gọi là tâm không chung của Thanh văn.

Hỏi: Thế nào là tâm chung không phải Thanh văn?

Đáp: Nếu tâm sinh đắc của Thanh văn, không phải Thanh văn cũng sinh đắc, gọi là tâm chung không phải Thanh văn.

Hỏi: Thế nào là tâm không chung không phải Thanh văn?

Đáp: Nếu tâm sinh đắc của Thanh văn, không phải Thanh văn không sinh không đắc, gọi là tâm không chung không phải Thanh văn.

Hỏi: Thế nào là tâm như ánh chớp?

Đáp: Nếu một ít tâm, dừng lại một ít, thời gian một ít, dừng lại một ít, như ánh chớp, dừng lại một ít, dừng lại thời gian một ít, gọi là tâm như ánh chớp.

Hỏi: Thế nào là tâm như kim cương?

Đáp: Nếu tâm dừng lại vô lượng, dừng lại trong thời gian vô lượng, như kim cương trụ vô lượng, trụ thời gian vô lượng, gọi là tâm như kim cương.

Lại nữa, nếu tâm sinh rồi, dứt trừ một ít phần phiền não, như tia chớp từ trong mây phát ra một ít lửa sáng, bóng tối bị tiêu diệt rất nhanh, tâm cũng như thế, gọi là tâm như ánh chớp.

Nếu tâm sinh rồi, dứt trừ tất cả phiền não, phần não không còn sót, hoặc thô, hoặc vi, đều dứt diệt, như mũi khoan kim cương khoan ngọc, đá, đều xuyên thủng, gọi là tâm như kim cương.

Lại nữa, nếu tâm sinh rồi, được quả Tu-đà-hoàn, cho đến quả A-na-hàm, gọi là tâm như ánh chớp. Nếu tâm sinh rồi, được quả A-la-hán, gọi là tâm như kim cương.

Lại nữa, nếu tâm sinh rồi, được quả Tu-đà-hoàn, cho đến quả A-na-hàm, được Thanh văn, Bích-chi Phật, quả A-la-hán, gọi là tâm như ánh chớp. Nếu tâm sinh rồi, hoặc tâm do Như Lai sinh ra, sẽ thấy biết không có trở ngại đối với tất cả pháp, cho đến tự tại thành tựu, gọi là tâm như kim cương.

Hỏi: Thế nào là tâm không được định?

Đáp: Nếu tâm được, không nhất định được, khó được, khó gìn giữ, gọi là tâm không nhất định được.

Hỏi: Thế nào là tâm được định?

Đáp: Trái với trên, gọi là tâm được định.

Hỏi: Thế nào là tâm có hành, khó gìn giữ?

Đáp: Nếu tâm được, không nhất định được, khó được, khó gìn giữ, không có do sức tôn tự tại, không như điều mình đã muốn, không theo điều đã muốn, không được hết điều đã muốn, có hành khó sinh, khó được, như thuyền ngược nước khó đi, tâm cũng như thế, gọi là tâm có hành, khó gìn giữ.

Tâm không có hành, dễ gìn giữ, trái với trên, gọi là tâm không có hành, dễ gìn giữ.

Hỏi: Thế nào là tu tâm một phần?

Đáp: Nếu tâm sinh rồi, tưởng có sáng suốt, nhưng không thấy sắc, nếu thấy sắc, không tưởng có sáng suốt, gọi là tu tâm một phần.

Hỏi: Thế nào là tu tâm hai phần?

Đáp: Nếu tâm sinh rồi, tưởng có sáng suốt, cũng thấy sắc, gọi là tu tâm hai phần.

Lại nữa, nếu tâm sinh rồi, sinh trí, nhưng không dứt trừ phiền não. Nếu dứt trừ phiền não, mà không sinh trí, thì gọi là tu tâm một phần.

Nếu tâm sinh rồi trí sinh, dứt được phiền não, gọi là tu tâm hai phần.

Lại nữa, nếu tâm sinh rồi, tận trí sinh không phải trí vô sinh, gọi là tu tâm một phần. Nếu tâm sinh rồi, tận trí sinh và trí vô sinh, gọi là tu tâm hai phần.

Hỏi: Thế nào là tâm có dục?

Đáp: Nếu tâm có dục, người tương ưng với dục nhiễm, gọi là tâm có dục.

Hỏi: Thế nào là tâm không có dục?

Đáp: Nếu tâm lìa dục, người không tương ưng với dục nhiễm, gọi là tâm không có dục.

Hỏi: Thế nào là tâm có giận dữ?

Đáp: Nếu tâm có giận dữ, người tương ưng với giận, gọi là tâm có giận dữ.

Hỏi: Thế nào là tâm không giận dữ?

Đáp: Nếu người tâm lìa giận dữ, không phải tương ưng với sự giận dữ, gọi là tâm không giận dữ.

Hỏi: Thế nào là tâm có si?

Đáp: Nếu người tâm có si, là tương ưng với si, gọi là tâm có si.

Hỏi: Thế nào là tâm không có si?

Đáp: Nếu người tâm lìa si, không tương ưng với si, gọi là tâm không có si.

Hỏi: Thế nào là tâm một?

Đáp: Nếu tâm tương ưng với thùy miên, thì sẽ không chung với nội, tương ưng với niệm diệt, huệ chưa thành tựu, không thế phân biệt pháp thiện, gọi là tâm một.

Hỏi: Tâm tán là sao?

Đáp: Nếu tâm dục nhiễm chung với dục nhiễm, tương ưng với dục nhiễm, nặng về dục, thấy thanh tịnh. Tâm người kia chấp đắm nhiễm của năm dục bên ngoài, gọi là tâm tán.

Hỏi: Thế nào là tâm ít?

Đáp: Nếu tâm bất định, gọi là tâm ít.

Hỏi: Tâm nhiều là sao?

Đáp: Nếu tâm định, gọi là tâm nhiều.

Hỏi: Thế nào là tâm bất định?

Đáp: Nếu người tâm không nhất định, thì không tương ưng với định, gọi là tâm bất định.

Hỏi: Thế nào là tâm định?

Đáp: Nếu người tâm định, tương ưng với định, gọi là tâm định.

Hỏi: Thế nào là tâm không giải thoát?

Đáp: Nếu người tâm không giải thoát, không tương ưng với sự giải thoát, gọi là tâm không giải thoát.

Hỏi: Tâm giải thoát là sao

Đáp: Nếu người tâm giải thoát, tương ưng với giải thoát, gọi là tâm giải thoát.

Hỏi: Thế nào là tâm có hơn?

Đáp: Nếu người tâm hơn, tương ưng với pháp vượt hơn.

Hỏi: Thế nào là tâm không có hơn?

Đáp: Nếu người tâm không có hơn, không tương ưng với pháp vượt hơn, gọi là tâm không có vượt hơn.

Hỏi: Thế nào là tâm có giác?

Đáp: Nếu tâm tương ưng với giác, giác chung sinh, trụ chung, diệt chung, gọi là tâm có giác.

Hỏi: Thế nào là tâm không giác?

Đáp: Nếu tâm không tương ưng với giác, giác sinh,không chung, trụ không chung, diệt không chung, gọi là tâm không có giác.

Hỏi: Thế nào là tâm có quán?

Đáp: Nếu tâm tương ưng với quán, giác sinh chung, trụ chung, diệt chung, gọi là tâm có quán.

Hỏi: Tâm không có quán là gì?

Đáp: Nếu tâm không tương ưng với quán, giác không sinh chung, không trụ chung, không diệt chung, gọi là tâm không có quán.

Hỏi: Thế nào là tâm có hỷ?

Đáp: Nếu tâm tương ưng với hỷ, hỷ sinh chung, trụ chung, diệt chung, gọi là tâm có hỷ.

Hỏi: Tâm không có hỷ là gì?

Đáp: Nếu tâm không tương ưng với hỷ, hỷ không sinh chung, không trụ chung, không diệt chung, gọi là tâm không có hỷ.

Hỏi: Thế nào là tâm của vị chung?

Đáp: Nếu tâm tương ưng với lạc thọ, gọi là tâm của vị chung.

Hỏi: Tâm xả chung là sao?

Đáp: Nếu tâm tương ưng với bất khổ bất lạc thọ thì gọi là tâm xả chung

Hỏi: Thế nào là tương ưng với nhẫn.

Đáp: Nếu tâm nhẫn sinh chung, trụ chung, diệt chung, thì gọi là tâm tương ưng với nhẫn.

Hỏi: Không phải tương ưng với nhẫn là sao?

Đáp: Nếu tâm không phải sinh chung với nhẫn, trụ chung, diệt chung, gọi là tâm không phải tương ưng với nhẫn.

Hỏi: Thế nào là tâm tương ưng với trí?

Đáp: Nếu tâm sinh chung với trí, trụ chung, diệt chung, gọi là tâm tương ưng với trí.

Hỏi: Thế nào là tâm không phải tương ưng với trí?

Đáp: Nếu tâm không phải trí sinh chung, trụ chung, diệt chung, gọi là tâm không phải tương ưng với trí.

Hỏi: Thế nào nhẫn là tâm mới ?

Đáp: Nếu tâm Thánh vô lậu, Kiên tín, Kiên pháp đã tu, gọi là nhẫn là tâm mới .

Hỏi: Thế nào trí là tâm mới ?

Đáp: Nếu tâm Thánh vô lậu, người kiến đạo đã tu, đó gọi Trí là tâm mới .

Hỏi: Thế nào là tâm sau cùng của dục?

Đáp: Nếu thức sau cùng gọi là tâm sau cùng của dục.

Hỏi: Thế nào là tâm sinh mới ?

Đáp: Nếu tâm thức ban đầu, gọi là tâm sinh mới .

Hỏi: Thế nào là tâm thiện?

Đáp: Nếu tâm tu gọi là tâm thiện.

Hỏi: Tâm bất thiện là thế nào?

Đáp: Nếu tâm dứt gọi là tâm bất thiện.

Hỏi: Thế nào là tâm vô ký?

Đáp: Nếu tâm thọ, hoặc tâm không phải báo, chẳng phải pháp báo, gọi là tâm vô ký.

Hỏi: Thế nào là tâm học?

Đáp: Nếu tâm Thánh không phải Vô học, gọi là tâm học.

Hỏi: Thế nào là tâm Vô học?

Đáp: Nếu tâm Thánh không phải học, gọi là tâm Vô học.

Hỏi: Thế nào là tâm phi học, phi Vô học?

Đáp: Nếu tâm chẳng phải Thánh, gọi là tâm phi học, phi Vô học.

Hỏi: Thế nào là tâm báo?

Đáp: Nếu tâm thọ, hoặc báo thiện, gọi là tâm báo.

Hỏi: Tâm của pháp báo là thế nào?

Đáp: Nếu tâm có báo gọi là tâm của pháp báo.

Hỏi: Thế nào là tâm chẳng phải báo, chẳng phải pháp báo?

Đáp: Nếu tâm vô ký, thì không thuộc về phần ngã, gọi là tâm chẳng phải báo, chẳng phải pháp báo.

Hỏi: Thế nào là tâm kiến đoạn?

Đáp: Nếu tâm bất thiện, không phải tư duy đoạn, gọi là tâm kiến đoạn.

Hỏi: Thế nào là tâm tư duy đoạn?

Đáp: Nếu tâm bất thiện, không phải kiến đoạn, gọi là tâm tư duy đoạn.

Hỏi: Thế nào là tâm không phải kiến đoạn, không phải tư duy đoạn?

Đáp: Nếu tâm thiện, hoặc vô ký, gọi là tâm không phải kiến đoạn, không phải tư duy đoạn.

Hỏi: Thế nào là tâm nhân của kiến đoạn?

Đáp: Hoặc tâm kiến đoạn, hoặc pháp báo kiến đoạn, gọi là tâm nhân của kiến đoạn.

Hỏi: Thế nào là tâm nhân của tư duy đoạn?

Đáp: Hoặc tâm tư duy đoạn, hoặc pháp báo tư duy đoạn, gọi là tâm nhân của tư duy đoạn.

Hỏi: Thế nào là tâm chẳng phải nhân của kiến đoạn không phải nhân của tư duy đoạn?

Đáp: Hoặc pháp báo của tâm thiện, hoặc tâm chẳng phải báo, không phải pháp báo, gọi là tâm chẳng phải nhân kiến đoạn, không phải nhân tư duy đoạn.

Hỏi: Thế nào là tâm mềm mỏng?

Đáp: Nếu tâm bất thiện, gọi là tâm mềm mỏng.

Hỏi: Thế nào là tâm vừa chừng?

Đáp: Nếu tâm vô ký, gọi là tâm vừa chừng.

Hỏi: Thế nào là tâm bậc thượng?

Đáp: Nếu tâm thiện, gọi là tâm bậc thượng.

Lại nữa, nếu tâm bất thiện, hoặc vô ký, gọi là tâm mềm mỏng, nếu tâm không phải thiện của bậc Thánh, gọi là tâm vừa chừng, nếu tâm của bậc Thánh vô lậu, gọi là tâm thượng.

Hỏi: Thế nào là tâm thô?

Đáp: Tâm thô là tâm thuộc về cõi Dục.

Hỏi: Thế nào là tâm tế?

Đáp: Tâm tế là tâm thuộc về cõi Sắc, hoặc không lệ thuộc, gọi là tâm tế.

Hỏi: Tâm vi là sao?

Đáp: Đó là tâm thuộc về cõi Vô sắc.

Lại nữa, nếu tâm thuộc về cõi Dục, hoặc tâm thuộc cõi Sắc thì gọi là tâm thô. Nếu tâm thuộc về Không xứ, thuộc về Thức xứ, thuộc về Bất dụng xứ, hoặc không lệ thuộc thì gọi là tâm tế. Nếu tâm thuộc về Phi tưởng Phi phi tưởng xứ, gọi là tâm vi.

Lại nữa, nếu tâm thuộc về cõi Dục, hoặc thuộc về cõi Sắc, thuộc về Không xứ, Thức xứ, Bất dụng xứ, gọi là tâm thô. Nếu tâm không thuộc, gọi là tâm tế. Nếu tâm thuộc về Phi tưởng Phi phi tưởng xứ, gọi là tâm vi.

Hỏi: Thế nào là tâm lạc thọ?

Đáp: Nếu tâm tương ưng với lạc thọ, gọi là tâm lạc thọ.

Hỏi: Tâm khổ thọ là thế nào?

Đáp: Nếu tâm tương ưng với khổ thọ, gọi là tâm khổ thọ.

Hỏi: Thế nào là tâm bất khổ bất lạc thọ?

Đáp: Nếu tâm tương ưng với bất khổ bất lạc thọ, gọi là tâm bất khổ bất lạc thọ.

Lại nữa, nếu tâm thọ nhận báo vui, gọi là tâm lạc thọ, nếu tâm cam chịu báo khổ, gọi là tâm khổ thọ. Nếu tâm thọ nhận báo không khổ, không vui, gọi là tâm bất khổ bất lạc thọ.

Lại nữa, dứt trừ tâm bất khổ bất lạc thọ, nếu tâm khác, thiện có báo, gọi là tâm lạc thọ, nếu tâm bất thiện, gọi là tâm khổ thọ, trừ tâm lạc thọ, nếu tâm khác, thiện có báo, gọi là tâm bất khổ bất lạc thọ.

Lại nữa, nếu tâm thiện có báo, gọi là tâm lạc thọ, nếu tâm bất

thiện, gọi là tâm khổ thọ. Trừ tâm khổ thọ, lạc thọ, nếu tâm khác, gọi là tâm không khổ, không lạc thọ.

Hỏi: Thế nào là tâm của chỗ hỷ?

Đáp: Nếu tâm mới khởi sinh mừng, gọi là tâm chỗ hỷ.

Hỏi: Thế nào là tâm của chỗ ưu?

Đáp: Nếu tâm mới khổ sinh lo, gọi là tâm chỗ ưu.

Hỏi: Thế nào là tâm của chỗ xả?

Đáp: Nếu tâm mới khởi sinh xả, gọi là tâm chỗ xả.

Lại nữa, trừ tâm chỗ xả, nếu tâm thiện khác, có báo, gọi là tâm chỗ hỷ. Nếu tâm bất thiện, gọi là tâm chỗ ưu. Trừ tâm chỗ hỷ, nếu tâm thiện khác, có báo, gọi là tâm chỗ xả.

Lại nữa, nếu tâm thiện có báo, gọi là tâm chỗ hỷ, nếu tâm bất thiện, gọi là tâm chỗ ưu, trừ chỗ hỷ chỗ ưu nếu tâm khác, gọi là tâm không phải chỗ hỷ, không phải chỗ ưu.

Hỏi: Thế nào là tâm có giác, có quán?

Đáp: Nếu tâm có giác, có quán, tương ưng với định, gọi là tâm có giác, có quán.

Hỏi: Thế nào là tâm không giác, có quán?

Đáp: Nếu tâm không giác, có quán, tương ưng với định, gọi là tâm không có giác, có quán.

Hỏi: Thế nào là tâm không giác, không quán? Nếu tâm không giác, không quán tương ưng với định, gọi là tâm không giác, không quán.

Hỏi: Thế nào là tâm tương ưng với không?

Đáp: Nếu tâm sinh, trụ, diệt chung với định Không, gọi là tâm tương ưng với không

Hỏi: Thế nào là tâm tương ưng với Vô tướng?

Đáp: Nếu tâm sinh, trụ, diệt chung với định Vô tướng, gọi là tâm tương ưng với vô tướng.

Hỏi: Thế nào là tâm tương ưng với Vô nguyện?

Đáp: Nếu tâm sinh, trụ, diệt chung với định Vô nguyện, gọi là tâm tương ưng với vô nguyện.

Hỏi: Thế nào là tâm hiện báo?

Đáp: Nếu tâm tức sinh thuộc về phần ngã, nếu tâm khởi tạo tác, thành tựu, tức sinh thuộc về phần ngã mà khởi tạo tác, cảm thọ báo, gọi là tâm hiện báo.

Hỏi: Thế nào là tâm sinh báo?

Đáp: Nếu tâm sinh báo, thuộc về phần ngã, nếu đã khởi tạo tác,

thành tựu không gián dứt sinh thọ báo, gọi là tâm sinh báo.

Hỏi: Thế nào là tâm hậu báo?

Đáp: Nếu tâm sinh thì thuộc về phần ngã, nếu đã khởi tạo tác, thành tựu sinh thứ nhất, cho đến sinh thọ báo thứ tư, hoặc vượt qua, gọi là tâm hậu báo.

Hỏi: Thế nào là tâm cho vui?

Đáp: Nếu quả vui của tâm, gọi là tâm cho vui.

Hỏi: Tâm cho khổ là gì?

Đáp: Nếu quả khổ của tâm, gọi là tâm cho khổ.

Hỏi: Thế nào là tâm không cho vui, không cho khổ?

Đáp: Trừ tâm cho vui, cho khổ. Nếu tâm khác, gọi là tâm không cho khổ, không cho vui.

Lại nữa, nếu tâm thiện, có báo, gọi là tâm cho vui, nếu tâm bất thiện, có báo, gọi là tâm cho khổ, trừ cho khổ, cho vui, nếu tâm khác, gọi là tâm không cho khổ, không cho vui.

Hỏi: Thế nào là tâm của quả vui?

Đáp: Nếu là báo vui của tâm, gọi là tâm của quả vui.

Hỏi: Thế nào là tâm của quả khổ?

Đáp: Nếu báo khổ của tâm, gọi là tâm của quả khổ.

Hỏi: Thế nào là tâm không phải quả vui, không phải quả khổ, trừ tâm quả khổ, quả vui, nếu tâm khác, gọi là tâm không phải quả vui, không phải quả khổ.

Lại nữa, nếu tâm thiện có báo, gọi là tâm của quả vui, nếu tâm bất thiện có báo, gọi là tâm của quả khổ, trừ tâm của quả vui, quả khổ, nếu tâm khác, gọi là tâm không phải quả vui, không phải quả khổ, tâm của báo vui, tâm của báo khổ, tâm chẳng phải báo vui, khổ cũng như thế.

Hỏi: Thế nào là tâm quá khứ?

Đáp: Nếu tâm sinh rồi diệt, gọi là tâm quá khứ.

Hỏi: Thế nào là tâm vị lai?

Đáp: Nếu tâm chưa sinh, chưa khởi, gọi là tâm vị lai.

Hỏi: Thế nào là tâm hiện tại?

Đáp: Nếu tâm sinh chưa diệt, gọi là tâm hiện tại.

Hỏi: Thế nào là tâm của cảnh giới quá khứ?

Đáp: Tư duy pháp quá khứ, nếu sinh tâm, gọi là tâm của cảnh giới quá khứ.

Hỏi: Thế nào là tâm của cảnh giới vị lai?

Đáp: Tư duy pháp vị lai, nếu sinh tâm, gọi là tâm của cảnh giới vị lai.

Hỏi: Thế nào là tâm của cảnh giới hiện tại?

Đáp: Tư duy pháp hiện tại, nếu sinh tâm, gọi là tâm của cảnh giới hiện tại.

Hỏi: Thế nào là tâm của cảnh giới không phải quá khứ, không phải vị lai, không phải hiện tại?

Đáp: Tư duy pháp không phải quá khứ, không phải vị lai, không phải hiện tại, nếu sinh tâm, gọi là tâm của cảnh giới không phải quá khứ, không phải vị lai, không phải hiện tại.

Hỏi: Thế nào là tâm thuộc về cõi Dục?

Đáp: Nếu tâm hữu lậu, dục lậu, gọi là tâm thuộc về cõi Dục.

Hỏi: Tâm lệ thuộc cõi Sắc là sao?

Đáp: Nếu tâm hữu lậu, sắc lậu, gọi là tâm thuộc về cõi Sắc.

Hỏi: Thế nào là tâm thuộc về cõi Vô sắc?

Đáp: Nếu tâm sắc lậu hữu lậu vô, gọi là tâm thuộc về cõi Vô sắc.

Hỏi: Tâm không thuộc là sao?

Đáp: Nếu tâm vô lậu của bậc Thánh, gọi là tâm không lệ thuộc.

Hỏi: Thế nào là tâm từ chung?

Đáp: Nếu tâm từ, tâm giải cùng sinh, cùng trụ, cùng diệt, gọi là tâm từ chung, tâm bi chung, tâm hỷ chung, tâm xả chung cũng như thế.

Hỏi: Thế nào là tâm tương ưng với lạc căn?

Đáp: Nếu tâm, lạc căn sinh chung, trụ chung, diệt chung, gọi là tâm tương ưng với lạc căn, tâm tương ưng với khổ căn, hỷ căn, ưu căn, xả căn cũng như thế.

Hỏi: Thế nào là sáu thức thân?

Đáp: Nhãn thức thân, cho đến thân ý thức.

Hỏi: Thế nào là nhãn thức thân?

Đáp: Duyên mắt, duyên sắc, duyên ánh sáng, duyên tư duy. Do bốn duyên này hòa hợp, thức đã sinh, đang sinh sẽ sinh, không nhất định, gọi là nhãn thức thân, thân nhĩ, tỷ, thiệt, thân ý thức cũng như thế, gọi là sáu thức thân.

Hỏi: Thế nào là bảy thức giới?

Đáp: Nhãn thức giới, cho đến giới ý thức.

Hỏi: Nhãn thức giới là thế nào?

Đáp: Nếu thức, nhãn căn, sinh cảnh giới sắc, đã sinh, đang sinh, sẽ sinh, không nhất định, gọi là nhãn thức giới, giới nhĩ, tỷ, thiệt, thân thức cũng như thế.

Hỏi: Thế nào là giới ý?

Đáp: Ý sinh pháp, tư duy pháp, nếu tâm ban đầu đã sinh, đang sinh, sẽ sinh, không nhất định gọi là giới ý.

Hỏi: Thế nào là giới ý thức?

Đáp: Không lìa cảnh giới của tâm kia, nếu tâm khác, giống với tâm kia đã sinh, đang sinh, sẽ sinh, không nhất định, gọi là giới ý thức.